

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1919**/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **11** tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 08/2014/NQ-HĐND ngày 25/7/2014 của HĐND tỉnh về phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2015-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND ngày 25/7/2014 của HĐND tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2015- 2020;

Căn cứ Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011 – 2020;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại văn bản số 43/TTr-SKH&CN ngày 06/ 9/2014 và ý kiến tham gia của Sở Tư pháp tại văn bản số 502/STP-VBPQ ngày 04/9/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 08/2014/NQ-HĐND ngày 25/7/2014 của HĐND tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2015-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này././. *Đ*

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh, PVP, CV;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *Đ*



Nguyễn Đức Cường

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết 08/2014/NQ-HĐND ngày 25/7/2014
của HĐND tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ
tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2015-2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1019~~ /QĐ-UBND
ngày ~~11~~ tháng 9 năm 2014 của UBND tỉnh)*

Căn cứ Nghị quyết 08/2014/NQ-HĐND ngày 25/7/2014 của HĐND tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2015- 2020. Để triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2015- 2020, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2015- 2020 với những nội dung như sau:

I. Mục đích và yêu cầu

1. Mục đích

- Cụ thể hoá các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2015- 2020.

- Phân công cụ thể công việc, nhiệm vụ của các cấp, các ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2015- 2020.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể trách nhiệm của Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện mục tiêu phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2015- 2020 của tỉnh.

- Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kịp thời và có kết quả nhiệm vụ được giao, đảm bảo thực hiện thắng lợi Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2015- 2020.

II. Nội dung phân công thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện và phối hợp với các Sở, ban ngành; các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức KH&CN thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 08/2014/NQ-HĐND ngày 25/7/2014 của HĐND tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2015-2020.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và địa phương trong tỉnh thực hiện các nội dung phát triển KH&CN trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên; một số lĩnh vực công nghệ chủ yếu như: Công nghệ sinh học, Công nghệ chế biến Nông-Lâm- Thủy sản sau thu hoạch, Công nghệ cơ khí, tự động hóa, Năng lượng mới; trong lĩnh vực Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng, Sở hữu trí tuệ, An toàn bức xạ và quy hoạch mạng lưới KH&CN do tỉnh quản lý

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và huyện, thị xã, thành phố xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển KH&CN của địa phương trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Thực hiện Chiến lược, Nghị quyết; quy hoạch, kế hoạch phát triển KH&CN của Bộ Khoa học và Công nghệ và tỉnh Quảng Trị.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và địa phương trong tỉnh thực hiện các chương trình KH&CN, các dự án tăng cường tiềm lực về KH&CN và các chính sách về khuyến khích hoạt động KH&CN được giao chủ trì thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Sở Kế hoạch và Đầu tư cùng với Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cho UBND tỉnh hàng năm, ngân sách tỉnh bố trí kinh phí đầu tư phát triển và kinh phí sự nghiệp khoa học tối thiểu bằng mức Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo; đồng thời tích cực huy động, lồng ghép các nguồn vốn ODA, NGO, vốn các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân để thực hiện các mục tiêu, nội dung nhiệm vụ phát triển KH&CN của tỉnh.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở KH&CN, các Sở, ban ngành xây dựng các cơ chế, chính sách đào tạo, tuyển dụng và sử dụng cũng như thu hút và trọng dụng chất xám, đội ngũ trí thức, nhân lực KH&CN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ có chất lượng, có cơ cấu trình độ, chuyên môn hợp lý.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới trong tất cả các khâu: giống, sản xuất, thu hoạch, sau thu hoạch. Đặc biệt chú trọng vào cây lúa, cà phê, cao su, hồ tiêu, lạc, chăn nuôi đại gia súc, nuôi trồng thủy hải sản.

Khảo nghiệm và ứng dụng các giống cây trồng, vật nuôi chất lượng cao, đưa vào đại trà để tạo ra vùng sản xuất hàng hóa có giá trị kinh tế. Áp dụng công nghệ mới trong công tác thú y và bảo vệ thực vật. Nghiên cứu sử dụng hợp lý thuốc hóa học phòng trừ sâu bệnh nhằm tạo ra sản phẩm sạch.

Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng rừng và phát triển các loại rừng một cách bền vững tạo vùng nguyên liệu lâm sản. Áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào khai thác, tái tạo và bảo vệ các nguồn lợi thủy sản.

Tổng kết, nhân rộng mô hình nông lâm kết hợp theo quy mô trang trại trên vùng gò đồi và vùng cát. Nghiên cứu các mô hình sản xuất kết hợp Nông - Lâm - Ngư phù hợp với điều kiện sinh thái từng vùng nhằm sử dụng hiệu quả cao về tài nguyên, đất, nước, khí hậu.

Nghiên cứu các biện pháp phòng chống có hiệu quả đối với tác động của biến đổi khí hậu hiện nay. Nghiên cứu xây dựng nông thôn mới theo hướng khoa học, hiện đại. Bồi dưỡng nâng cao năng lực tiếp nhận chuyển giao công nghệ của người dân.

Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu tổng thể về phát triển kinh tế bền vững đối với các địa phương ven biển tỉnh Quảng Trị

- Đề xuất với UBND tỉnh các cơ chế, chính sách đầu tư và khuyến khích các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng các tiến bộ KH&CN, ứng dụng công nghệ cao. Đề xuất với UBND tỉnh chính sách đầu tư xây dựng và phát triển một số tổ chức KH&CN nông nghiệp của tỉnh (Trạm, trại nghiên cứu ứng dụng; kiểm tra, kiểm nghiệm; khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn).

- Đề xuất với UBND tỉnh cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút cán bộ hoạt động KH&CN trong lĩnh vực nông nghiệp của tỉnh.

- Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào hoạt động KH&CN trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn của tỉnh.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện "Chương trình KH&CN phục vụ phát triển Nông-Lâm-Ngư nghiệp", "Dự án xây dựng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao".

- Định kỳ báo cáo UBND tỉnh thông qua Sở KH&CN về tình hình ứng dụng các tiến bộ KH&CN, công nghệ cao trong sản xuất kinh doanh nông nghiệp và các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn.

5. Sở Công Thương

- Tập trung đầu tư đổi mới công nghệ trong các ngành công nghiệp mũi nhọn, các công trình công nghiệp mới, lựa chọn công nghệ, thiết bị hiện đại. Ưu tiên ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất, xử lý môi trường ở Khu kinh tế, các khu công nghiệp của tỉnh; áp dụng công nghệ tiên tiến để sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn xuất khẩu trong các lĩnh vực chế biến nông sản, khai thác và chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng. Ứng dụng máy, thiết bị điều khiển vào những khâu, công đoạn sản xuất hàng loạt lớn, gia công chi tiết, linh kiện cần độ chính xác cao. Điều tra khảo sát, quy hoạch và đề xuất hướng sử dụng các khoáng chất công nghiệp có triển vọng vào sản xuất.

- Nghiên cứu dự báo về xu thế phát triển của các thị trường và các giải pháp tiêu thụ các sản phẩm của tỉnh. Nâng cao chất lượng thương mại dịch vụ, đa dạng hóa hình thức kinh doanh, tập trung vào Khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo, Thành phố Đông Hà, Khu kinh tế Cửa khẩu La Lay. Phát triển thương mại điện tử và hệ thống dịch vụ ngân hàng theo hướng hiện đại hoá.

- Phối hợp với Sở KH&CN và các sở/ban ngành khác xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động KH&CN, thành lập quỹ phát triển KH&CN và đổi mới công nghệ của doanh nghiệp.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện "Chương trình KH&CN phục vụ phát triển các ngành công nghiệp và thương mại".

- Định kỳ báo cáo UBND tỉnh thông qua Sở KH&CN về hiện trạng công nghệ, tình hình ứng dụng công nghệ, đổi mới công nghệ của các doanh nghiệp trên địa bàn.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Điều tra, khảo sát đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên môi trường, cung cấp luận cứ khoa học cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu ứng dụng các công nghệ tiên tiến, phù hợp trong xử lý chất thải ở khu vực thành thị và nông thôn; các biện pháp bảo vệ môi trường tại các lưu vực các sông, các đập chứa nước trên địa bàn; dự báo và tìm các giải pháp phòng ngừa, xử lý các sự cố từ môi trường tự nhiên (bão, lũ lụt, sụt lún...) ở các vùng đồng bằng ven biển, vùng đường Hồ Chí Minh đi qua tỉnh, vùng Casto Cam Lộ.

- Phối hợp với Sở KH&CN và các Sở, ban ngành khác xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào hoạt động KH&CN giải quyết các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên và phát triển bền vững.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện "Chương trình điều tra cơ bản nhằm cung cấp các luận cứ phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường", "Chương trình nghiên cứu và nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu và những tác động đến phát triển kinh tế, xã hội của Quảng Trị"..

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Nghiên cứu bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá của các cộng đồng dân tộc, bảo tồn các di tích lịch sử và văn hóa trên địa bàn Quảng Trị; Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, cơ quan văn hóa và hoàn chỉnh các thiết chế văn hoá cơ sở. Áp dụng KH&CN hiện đại trong công tác huấn luyện thể dục, thể thao. Xây dựng các giải pháp nhằm quản lý, bảo tồn, phát huy các giá trị di tích lịch sử văn hoá trên địa bàn tỉnh gắn với phát triển du lịch. Nghiên cứu đa dạng hoá các loại hình du lịch, nâng cao chất lượng phục vụ. Ứng dụng các thành tựu KH&CN nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, tạo sản phẩm du lịch mới.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và địa phương trong tỉnh thực hiện các nội dung phát triển KH&CN trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn. Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện "Chương trình nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn" (Trong đó có nhiệm vụ Nghiên cứu, biên soạn công trình "Địa chí tỉnh Quảng Trị" do Sở KH&CN chủ trì).

8. Sở Thông tin và truyền thông

- Xây dựng cơ sở phát triển công nghiệp phần mềm, từng bước đáp ứng nhu cầu phần mềm trên địa bàn. Phát triển hạ tầng viễn thông - công nghệ thông tin để đạt chỉ tiêu trên 95% số thuê bao Internet là băng rộng, Internet băng thông rộng (ADSL) tới 100% huyện và các cơ quan từ cấp huyện trở lên; 100% các cơ quan trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến xã có mạng LAN, kết nối mạng WAN và mạng Internet tốc độ cao; 100% các cơ quan có hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý chuyên

ngành, trên 80% các trường từ THCS, các cơ sở y tế đều có mạng LAN và kết nối Internet. Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong các cơ quan Nhà nước. Ứng dụng công nghệ thông tin trong doanh nghiệp nhằm phục vụ cho việc quản lý tài chính và nhân sự, giao dịch kinh doanh.

- Chủ trì hướng dẫn các cơ quan báo chí đóng trên địa bàn tỉnh thực hiện việc tuyên truyền các chính sách, nghị quyết; quy hoạch, kế hoạch phát triển KH&CN của Trung ương và của tỉnh; các tiến bộ KH&CN được ứng dụng và nhân rộng vào thực tiễn sản xuất và đời sống mang lại hiệu quả. Đồng thời phối hợp với các cơ quan chức năng tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng tuyên truyền về KH&CN trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở KH&CN và các Sở, ban ngành khác xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào hoạt động KH&CN giải quyết các vấn đề liên quan đến ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở KH&CN và các Sở, ban ngành khác thực hiện chương trình đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin và đưa công nghệ thông tin vào ứng dụng trong các chương trình phát triển KH&CN.

9. Sở Y tế

- Nghiên cứu, đề xuất các phương pháp phòng chống dịch bệnh, các phương pháp chẩn đoán và điều trị phù hợp với tình hình địa phương.

- Nghiên cứu, đề xuất các phương pháp bảo tồn, khai thác và phát triển nguồn dược liệu quý, các bài thuốc dân gian và phương pháp chữa bệnh truyền thống, phương pháp kết hợp đông-tây y.

- Phối hợp thực hiện việc ứng dụng, triển khai các kỹ thuật mới trong chẩn đoán, điều trị; các công nghệ mới trong xử lý chất thải của các bệnh viện và các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Nghiên cứu đổi mới phương pháp giảng dạy phù hợp với nội dung và chương trình đào tạo mới theo chủ trương chung của nhà nước. Đầu tư các trang thiết bị hiện đại phục vụ việc biên soạn các giáo án, bài giảng và dụng cụ học tập. Ứng dụng công nghệ mới, công nghệ thông tin vào công tác quản lý giảng dạy và học tập ở các cơ sở đào tạo.

- Phối hợp với Sở KH&CN và Sở Công thương nghiên cứu đề xuất các mô hình liên kết giáo dục-đào tạo với KH&CN và sản xuất kinh doanh, tăng cường liên kết với hai khu vực này.

11. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Sở KH&CN nghiên cứu, đề xuất các chính sách phát triển nguồn nhân lực (ngành nghề, cơ cấu trình độ,...).

12. Sở Xây dựng

Phát triển công nghệ thông tin vào trong công tác thiết kế và tư vấn. Làm chủ công nghệ xây dựng nhà cao tầng, nhà nhịp lớn; ứng dụng công nghệ tiên tiến trong việc xây dựng nhà cho các vùng bão, lụt, vùng sâu, vùng xa. Áp dụng các

công nghệ sản xuất vật liệu đặc chủng: cách âm, cách nhiệt, chống mốc, chống ăn mòn v.v...

13. Sở Giao thông vận tải

Nghiên cứu, áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm mới trong các lĩnh vực khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu, bảo trì, vật liệu, công nghệ được sử dụng trong xây dựng công trình giao thông vận tải. Hiện đại hóa phương tiện vận tải, áp dụng các công nghệ và phương thức vận tải tiên tiến, đặc biệt là vận tải đa phương thức. Ứng dụng công nghệ thông tin và giao thông thông minh trong quản lý, điều hành, tổ chức vận tải trên phạm vi tỉnh.

14. UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh

UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển KH&CN cấp huyện phù hợp với Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2015- 2020 và phù hợp với đặc thù của mỗi huyện, thị xã, thành phố; lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội hàng năm của địa phương. Phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan triển khai hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách phát triển khoa học và công nghệ vào sản xuất, đời sống

III. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ được giao cụ thể kèm theo Kế hoạch này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành, địa phương; giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và phân công lãnh đạo chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, đôn đốc các ngành, địa phương thực hiện các công việc được giao đảm bảo tiến độ và chất lượng, định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh.

3. Căn cứ Kế hoạch này, các Sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 10/12 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Cường